TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHÁNH VĨNH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **09**/2025/HS-ST
Ngày 23 - 6 -2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH VĨNH, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hiền**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phan Viết Hậu**
Ông **Phan Đình Trọng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hồng Diên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Trưởng** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Cao Đ, sinh ngày 15/3/2000 tại tỉnh Khánh Hòa.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn NH, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Raglay; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao T và bà Cao Thị T; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 04/4/2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời gian thử thách 01 năm, chấp hành xong bản án ngày 04/4/2019.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/02/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Cháu Cao H, sinh ngày 15/4/2011 (đã chết).

Địa chỉ: Thôn GM, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Cao N, sinh năm 1968 và bà Cao Thị L, sinh năm 1982 (là bố mẹ đẻ).

Địa chỉ: Thôn GM, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Ông N, bà L có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Cao T, sinh năm 1975 và bà Cao Thị T, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn NH, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Ông T, bà T có mặt.

+ Ông Lê Đình H, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn 4, xã DP, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Ông H vắng mặt.

+ Bà Cao Thị H, sinh năm 2002

Địa chỉ: Thôn NH, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Bà H có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Em Cao S, sinh năm 2007

Địa chỉ: Thôn GM, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện hợp pháp của em S: Ông Cao H, sinh năm 1986 (cha đẻ của em Soạn)

Địa chỉ: Thôn GM, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Em S có mặt, ông Cao H vắng mặt.

+ Em Cao Vĩnh H, sinh ngày 13/11/2008

Địa chỉ: Thôn GM, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện hợp pháp của em H: Bà Cao Thị H, sinh năm 1977 (mẹ đẻ của em H)

Địa chỉ: Thôn GM, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Em H, bà H vắng mặt.

+ Bà Cao Thị L, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn GM, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Bà L vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 02/9/2024, sau khi uống hết một chai bia (loại bia Việt Đức), Cao Đ đi bộ đến nhà ông Cao T (cha của Đ), thấy xe mô tô hiệu YAMAHA loại SIRIUS màu xanh bạc biển kiểm soát 79D1-508.71 (của ông Cao T), để trong sân (cắm sẵn chìa khóa). Đ (không có giấy phép lái xe theo quy định) đã tự ý lấy xe mô tô điều khiển đến nhà trọ tại Khu công nghiệp Suối Dầu để ngày hôm sau đi làm cho gần. Khi đến cây xăng quân đội gần ngã tư Diên Tân – Quốc lộ 27C thuộc xã Diên Tân, huyện Diên Khánh, thấy mệt trong người, buồn ngủ nên Đ quay về nhà.

Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 03/9/2024, khi đến km03+400 đường ĐT 654C (Sông Cầu – Yang Bay) thuộc thôn GM, xã K, huyện K, dù đèn xe mờ nhưng Cao Đ điều khiển xe mô tô với vận tốc khoảng 80 – 90km/h (theo lời khai của Đ). Lúc này Cao H đang đi bộ từ bên phải đường sang bên trái đường theo hướng Đ di chuyển. Khi còn cách Cao H khoảng 4-5 mét, Đ mới phát hiện ra H nên không xử lý kịp thời được (không giảm tốc độ, bật tín hiệu để cảnh báo cho H biết), xe Đ điều khiển đã va chạm vào Cao Ho làm Đ và H cùng xe mô tô bị ngã xuống đường. Sau khi xảy ra tai nạn, Đ thấy H nằm bất tỉnh nên đã đi đến bờ suối trốn. Hậu quả,

Cao H bị tử vong trên đường đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 408/24/KLGĐTT-PYKH ngày 06/11/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa, kết luận nguyên nhân tử vong của Cao H do đa chấn thương.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 18/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Khánh Vĩnh đối với giá trị thiệt hại xe mô tô biển kiểm soát 79D1-508.71 là 603.000 đồng (Sáu trăm lẻ ba ngàn đồng).

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Cao Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô hiệu YAMAHA loại SIRIUS (màu xanh bạc) biển kiểm soát 79D1 – 508.71 (đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp (ông Cao T).

- 01 (một) đôi dép màu trắng, quai nhựa màu trắng đỏ, trên quai có dòng chữ DUWA

Vật chứng hiện đang giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/6/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh.

- Phần dân sự: Cao Đ đã bồi thường cho gia đình cháu Cao H số tiền 8.100.000 đồng. Đại diện gia đình cháu Cao H yêu cầu bị cáo Cao Đ tiếp tục bồi thường số tiền 71.900.000đ.

Đối với thiệt hại của xe mô tô 79D1 – 508.71 ông Cao T không yêu cầu Cao Đ bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKSKV ngày 03/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Cao Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa: Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Cao Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đ mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về bồi thường dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại về việc bị cáo Đ tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp bị hại số tiền 71.900.000đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự. Tiêu hủy: 01 (một) đôi dép màu trắng, quai nhựa màu trắng đỏ, trên

quai có dòng chữ DUWA.

Bị cáo Cao Đ là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Cao Đ đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố và bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh nên không có ý kiến tranh luận gì thêm và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Đình H, người làm chứng bà Cao Thị L, em Cao Vĩnh H và người đại diện hợp pháp của em H, em S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo. HĐXX căn cứ vào Điều 2925, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Cao Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Cao Đ đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", phần tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3.1] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã vi phạm quy định của luật giao thông đường bộ khi điều khiển xe mô tô trên 50cm^3 nhưng không có giấy phép lái xe, điều khiển xe không làm chủ tốc độ, thiếu quan sát, không bật tín hiệu cảnh báo cho người/phương tiện đang tham gia giao thông trên đường nên đã vi phạm khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ năm 2008 nay là khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024, dẫn đến gây tai nạn cho cháu Cao H đang đi bộ qua đường, hậu quả cả bị cáo lẫn xe mô tô và bị hại ngã ra đường. Sau khi thấy bị hại ngã nằm bất tỉnh giữa đường, bị cáo đã chạy trốn không cứu giúp người bị nạn. Hậu quả làm cháu Cao H tử vong trên đường đi

cấp cứu. Hành vi của bị cáo không chỉ vi phạm các quy định của pháp luật về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà còn gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Nên bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng tại điểm a, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó, cần phải xử phạt một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Từ những nhận định trên cho thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh truy tố đối với bị cáo Cao Đ về tội danh "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là đúng người, đúng tội.

Tuy nhiên, xét về nhân thân, bị cáo là thành phần nhân dân lao động; chưa có tiền án tiền sự; tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; là người đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi xem xét hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về bồi thường dân sự: Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại ông Cao N, bà Cao Thị L yêu cầu bị cáo Cao Đ bồi thường thiệt hại số tiền 71.900.000đ, bị cáo đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy sự thỏa thuận nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên ghi nhận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[5] **Về vật chứng của vụ án**: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự. Tiêu hủy: 01 (một) đôi dép màu trắng, quai nhựa màu trắng đỏ, trên quai có dòng chữ DUWA.

Vật chứng hiện đang giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/6/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh.

[6] **Về án phí:** Bị cáo Cao Đ là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Cao Đ.

Xử phạt bị cáo Cao Đ **03 (ba) năm tù** về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo Cao Đ phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại ông Cao N, bà Cao Thị L số tiền 71.900.000đ (bảy mươi mốt triệu chín trăm ngàn đồng).

***Quy định*:** Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

* Về án phí: Bị cáo Cao Đ được miễn án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Khánh Hòa;*
- *VKSND tỉnh Khánh Hòa;*
- *VKSND huyện Khánh Vĩnh;*
- *Cơ quan cảnh sát điều tra, Cơ quan THA hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa;*
- *Chi cục THADS huyện Khánh Vĩnh;*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại; người tham gia tố tụng;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền